

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2017/HSST
Ngày 28 tháng 9 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ứng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Văn Thuật
2. Ông Cầm Văn Quynh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2017/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2017/QĐXXST-HS, ngày 15/9/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn T** – Sinh năm 1963, tại huyện Sông Mã, Sơn La.
Nơi ĐKKHKT: Bản T, xã N, huyện Sông Mã, Sơn La;
Nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt;
Trình độ văn hoá: 4/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; con ông Lường Văn H và bà Lường Thị Y (đã chết); bị cáo có vợ và 04 con.

Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/6/2017 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Tòng Thị L
Nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ ngày 01/6/2017 Tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp làm nhiệm vụ tại khu vực bản Tà Cọ, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đã phát hiện và bắt quả tang đối tượng Lường Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ bên trong cốp xe máy T đang điều khiển

01 cục nhựa thực vật màu nâu đen được gói bằng giấy màu vàng T khai nhận đó là nhựa thuốc phiện; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA loại xe nữ, màu xanh – đen, BKS 26K2-6085; 800.000đ (*Tám trăm nghìn đồng*) tiền Việt Nam. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và dẫn giải Lương Văn T về Công an huyện Sốp Cộp để điều tra theo quy định của pháp luật

Hồi 08 giờ 45 phút ngày 05/6/2017 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng trên. Kết quả cân tịnh: 01 cục nhựa thực vật màu nâu đen (nghĩ là nhựa thuốc phiện) có trọng lượng là 275,08 gam. Trích lấy 10,47 gam, ký hiệu T làm mẫu giám định. Số còn lại 264,61 gam, ký hiệu T1 lưu kho vật chứng.

Kết luận giám định số: 565/KLMT ngày 08/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *Mẫu giám định ký hiệu T là chất ma túy; Loại thuốc phiện; Trọng lượng mẫu gửi giám định là: T= 10,47 gam. Trọng lượng chất ma túy thu giữ được là: 275,08 gam, loại thuốc phiện.*

Kết luận giám định số: 369/KLGD ngày 05/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận “*Số tiền gửi giám định là tiền thật*”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lương Văn T khai nhận: Vào khoảng cuối tháng 12/2016, T đang ở nhà tại bản N, xã M, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La thì có một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đến mua hàng tạp hóa. Sau đó ông ta hỏi bán cho T 01 gói thuốc phiện, T đồng ý mua gói thuốc phiện trên với giá 1.000.000 đồng. Mua được gói thuốc phiện T cất giấu trong nhà ở bản N với mục đích khi nào nấu cao xương ngựa thì cho thuốc phiện vào. Khoảng 20 giờ ngày 01/6/2017, Lương Văn T lấy gói thuốc phiện cho vào trong cốp xe máy và một mình điều khiển xe máy từ bản N, xã M, huyện Sốp Cộp ra bản T, xã N, huyện Sông Mã, Sơn La để nấu cao xương ngựa thì cho thuốc phiện vào. Khi đi đến khu vực bản Tà Cọ, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, Sơn La thì bị Tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện bắt quả tang Lương Văn T đang tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Cáo trạng số 44/KSĐT - MT ngày 13 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp để xét xử bị cáo Lương Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi trình bày lời luận tội, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy*; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm b khoản 1 Điều 249, điểm v, x

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị tuyên xử phạt bị cáo: Lường Văn T từ 24 đến 30 tháng tù; Đồng thời đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, trả lại cho bị cáo số tiền 800.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với cộng đồng trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lường Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã trực tiếp tàng trữ 275,08 gam thuốc phiện với mục đích để cho vào cao xương ngựa, hành vi tàng trữ chất ma túy của bị cáo đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại Điều 194 của Bộ luật hình sự. Số lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn; do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ hai năm đến bảy năm tù là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có khung hình phạt tù từ 01 đến 05 năm tù. Đến nay Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực thi hành nhưng theo quy định tại khoản 3 Điều 7 thì những quy định có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành. Trong vụ án này số lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn, ngoài mục đích để sử dụng không còn mục đích nào khác do đó để đảm bảo quyền lợi của bị cáo và tính nhân đạo của pháp luật đối với người có hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 khi lượng hình phạt.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm chính sách

độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Số lượng ma túy bị cáo tàng trữ tuy không lớn, nhưng nếu không được ngăn chặn kịp thời chất độc hại này sẽ được đưa vào cơ thể con người làm suy thoái giống loài, nếu để lây lan, trôi nổi trong xã hội làm cho tệ nạn ma túy tại địa phương ngày càng phức tạp. Do đó bị cáo cần phải bị trừng trị thích đáng nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó bị cáo sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước bố đẻ của bị cáo đã có công với cách mạng và được tặng Huân chương kháng chiến năm 1987, bản thân bị cáo cũng được thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang năm 1999 vì đã có thành tích phục vụ trong Quân đội Nhân dân Việt Nam do đó bị cáo sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v, x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo trước khi xét xử bị cáo không có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Tuy nhiên để trừng trị đối với người đã thực hiện hành vi phạm tội, cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Đối với người đã trực tiếp bán chất ma túy cho bị cáo, hành vi mua bán đó là hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải bị xử lý, nhưng quá trình điều tra không xác định được đối tượng nên không có căn cứ để xử lý ở vụ án này, đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý ở vụ án khác

[7] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA loại xe nữ, màu xanh – đen, BKS 26K2-6085 kết quả điều tra xác định chủ sở hữu là chị Tòng Thị L – Trú tại: Bản N, xã M, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Việc bị cáo sử dụng xe máy tàng trữ ma túy chị L không biết, ngày 08/9/2017 chị L có đơn xin lại tài sản, ngày 12/9/2017 cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp đã trả lại chiếc xe máy trên cho chị L là có căn cứ cần chấp nhận.

[8] Vật chứng thu giữ của vụ án: Đối với 264,61 gam nhựa thuốc phiện ký hiệu T1 là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu để tiêu hủy, đối với số tiền 800.000đ quá trình điều tra xác định đây là tài sản của gia đình chị Tòng Thị L đưa cho bị cáo để mua cá giống nên cần trả lại cho chị L

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy lẽ ra ngoài hình phạt tù, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự; nhưng xét thấy bị cáo tài sản không có gì nên không áp dụng hình pháp bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo: Lường Văn T phạm tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy.*

2. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội khoản 3 Điều 7, điểm b khoản 1 Điều 249, điểm v, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo: Lường Văn T 28 (*Hai mươi tám*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 02/6/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 41 BLHS, điểm a, b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu huỷ 264,61 gam nhựa thuốc phiện ký hiệu T1. Trả lại cho chị Tòng Thị L số tiền 800.000đ (*Tám trăm nghìn đồng*). Theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 15/9/2017 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sốp và Công an huyện Sốp Cộp.

Áp dụng khoản 1 Điều 99 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016, buộc bị cáo Lường Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*)

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 28/9/2017

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS huyện Sốp Cộp;
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Sốp Cộp;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- CCTHADS;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ứng Văn Cường